

**CÔNG KHAI**  
**CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC DO NHÀ TRƯỜNG THỰC HIỆN**  
(Theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**I. THÔNG TIN CHUNG**

**1. Tên cơ sở giáo dục**

Trường TH&THCS Vũ Xá

**2. Địa chỉ trụ sở**

Thôn Lê Xá, xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: 0969262923

Email: [c2vuxakd.hungyen@moet.edu.vn](mailto:c2vuxakd.hungyen@moet.edu.vn)

Website: <https://c2vuxakd.hungyen@moet.edu.vn>

**3. Loại hình cơ sở giáo dục**

Trường TH&THCS công lập.

**4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường:**

**\* Sứ mạng:**

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục toàn diện ngày một nâng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển hết khả năng của mình.

**\* Tầm nhìn:**

Là cơ sở giáo dục có chất lượng giáo dục tốt, được phụ huynh học sinh tin cậy, lựa chọn để con em học tập và rèn luyện; nơi giáo viên và học sinh luôn tự giác phấn đấu vươn lên để phát triển.

**\* Mục tiêu:**

+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, loại hình, có năng lực chuyên môn tốt, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ Đại học.

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định.

+ Giữ vững kết quả kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1.

+ Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD); duy trì kết quả PCGD Tiểu học (TH) mức độ 3, PCGD Trung học cơ sở (THCS) mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2.

+ Tham mưu xây dựng các phòng học mới thay thế các phòng học đã xuống cấp, xây dựng đủ các phòng chức năng, các phòng học bộ môn, các công trình phụ trợ đạt chuẩn tại điểm trường THCS.

### **5. Quá trình hình thành và phát triển**

Trường TH&THCS Vũ Xá được thành lập theo Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của chủ tịch UBND huyện Kim Động trên cơ sở sáp nhập trường TH Vũ Xá và trường THCS Vũ Xá và có hiệu lực từ ngày 01/11/2021. Năm 2023, Trường được Sở GD&ĐT Hưng Yên công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, được UBND tỉnh Hưng Yên công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

Trường TH&THCS Vũ Xá là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Kim Động, chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Phòng Giáo dục và Đào tạo, có chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao và năng động trong công tác, có kinh nghiệm trong quản lý và giảng dạy.

Nhà trường luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học và mục tiêu kế hoạch giáo dục đã đề ra trong năm học.

### **6. Thông tin đại diện pháp luật**

- Họ và tên: Phạm Thanh Thúy; Chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ nơi làm việc: Trường TH&THCS Vũ Xá, thôn Lê Xá, xã Vũ Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.

- Điện thoại: 0969262923; Email: [thanhthuyc2vx@gmail.com](mailto:thanhthuyc2vx@gmail.com)

### **7. Tổ chức bộ máy**

Quyết định số 711/QĐ – UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Kim Động về việc sáp nhập Trường Tiểu học Vũ Xá với Trường THCS Vũ Xá thành Trường TH&THCS Vũ Xá.

Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND huyện Kim Động về việc thành lập Hội đồng trường TH&THCS Vũ Xá, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

### Danh sách thành viên hội đồng trường

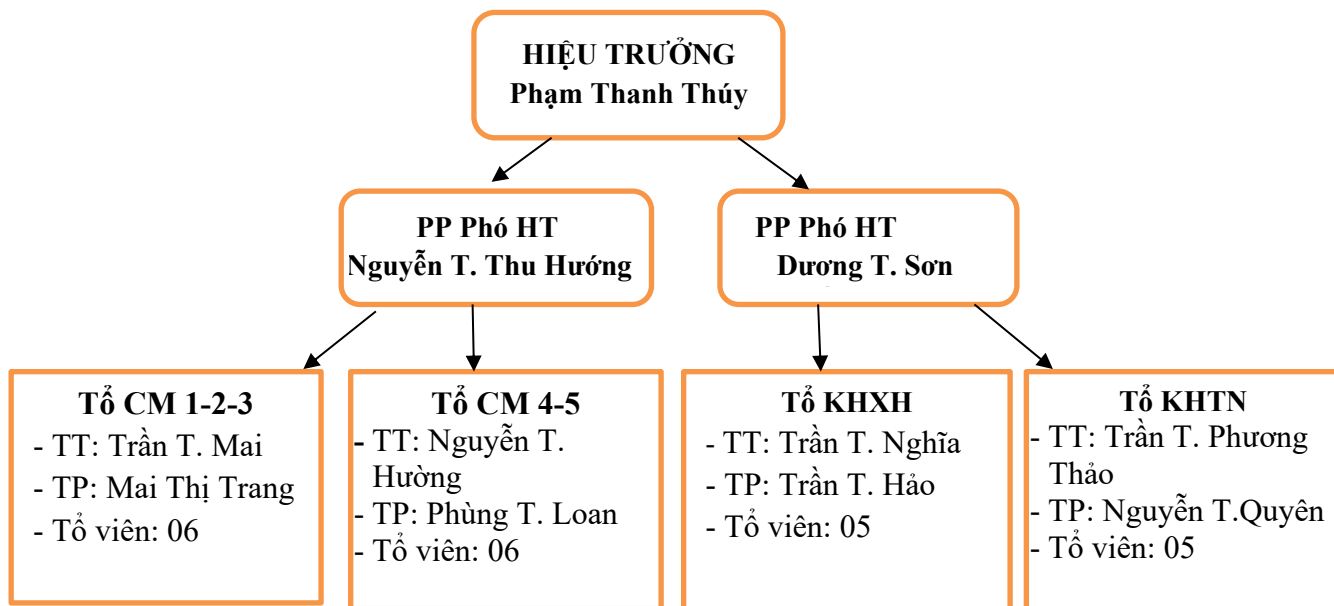
STT	Họ và tên	Chức vụ	Chức danh
1	Bà: Phạm Thanh Thúy	Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	P. Bí thư chi bộ - P. Hiệu trưởng	Thành viên
3	Bà: Dương Thị Sơn	Phó hiệu trưởng	Thành viên
4	Bà: Nguyễn Thị Huyền	Chủ tịch Công đoàn	Thành viên
5	Bà: Nguyễn Thị Quyên	P. Chủ tịch Công đoàn	Thành viên
6	Bà: Phạm Thị Thùy Dương	Giáo viên – TPT Đội	Thành viên
7	Bà: Trần Thị Phương Thảo	Giáo viên, Tổ trưởng tổ KHTN	Thành viên
8	Bà: Trần Thị Nghĩa	Giáo viên, Tổ trưởng tổ KHXX	Thành viên
9	Ông: Nguyễn Tiến Thành	Tổ trưởng tổ VP	Thành viên
10	Bà: Phùng Thị Loan	Giáo viên, Tổ trưởng tổ 4-5	Thành viên
11	Bà: Trần Thị Mai	Giáo viên, Tổ trưởng tổ 2-3	Thành viên
12	Bà: Vương Thị Thắm	Giáo viên, Tổ phó tổ 1	Thành viên
13	Ông: Đỗ Đức Thắm	Phó Chủ tịch UBND xã	Thành viên
14	Đại diện hội PHHS	Trưởng Ban đại diện PHHS	Thành viên
15	Đại diện học sinh trường	Liên đội trưởng	Thành viên

Quyết định số 3252/QĐ-CTUBND ngày 25/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Kim Động về việc chuyển đổi chức vụ hiệu trưởng trường THCS Vũ Xá thành Hiệu trưởng trường TH&THCS Vũ Xá đối với bà Phạm Thanh Thúy từ 01/11/2021.

Quyết định số 3253/QĐ-CTUBND ngày 25/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Kim Động về việc chuyển đổi lại chức vụ phó hiệu trưởng đối với bà Dương Thị Sơn từ ngày 01/11/2021.

Quyết định số 3254/QĐ-CTUBND ngày 25/10/2021 của Chủ tịch UBND huyện Kim Động về việc chuyển đổi lại chức vụ phó hiệu trưởng đối với bà Nguyễn Thị Thu Hương từ ngày 01/11/2021.

### Sơ đồ bộ máy nhà trường



## II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

### 1. Số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Dưới TC
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	
<b>Tổng số CBQL, GV, NV</b>		<b>32</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>31</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	
<b>I</b>	<b>Giáo viên</b>	<b>27</b>			<b>27</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	GV cấp TH	15			15	0	0	
2	GV cấp THCS	12			12	0	0	
<b>II</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>	<b>3</b>			<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
1	Hiệu trưởng	1			1	0	0	
2	Phó hiệu trưởng	2			2	0	0	
<b>III</b>	<b>Nhân viên</b>	<b>2</b>			<b>1</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	
1	Nhân viên văn thư	1			0	0	1	
2	Nhân viên TBĐD	1			1	0	0	
3	Nhân viên kế toán	0						
4	Nhân viên y tế	0						

## 2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp

STT	Nội dung	Năm học 2023 - 2024	Năm học 2024 - 2025
<b>1</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>		
	Số lượng	3/3	3/3
	Tỷ lệ	100%	100%
<b>2</b>	<b>Giáo viên</b>		
	Số lượng	27/27	27/27
	Tỷ lệ	100%	100%

## 3. Số lượng, tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

STT	Nội dung	Năm học 2023 -2024	Năm học 2024 - 2025
<b>1</b>	<b>Cán bộ quản lý</b>		
	Số lượng	3	3
	Tỷ lệ	100%	100%
<b>2</b>	<b>Giáo viên</b>		
	Số lượng	27	27
	Tỷ lệ	100%	100%
<b>3</b>	<b>Nhân viên</b>		
	Số lượng	2	2
	Tỷ lệ	100%	100%

## III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Năm học 2023 - 2024	Năm học 2024 - 2025	Yêu cầu theo quy định
1	Diện tích khu đất xây dựng	7.059 m <sup>2</sup>	7.059 m <sup>2</sup>	
	Điểm trường	02	02	
	Diện tích bình quân cho mỗi HS	11,9 m <sup>2</sup>	11,9 m <sup>2</sup>	10m <sup>2</sup>
2	Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng			
2.1	Khối phòng học tập			
	Phòng học	18	18	
	Phòng bộ môn Âm nhạc	01	01	

	Phòng bộ môn Mỹ thuật	01	01	
	Phòng bộ môn Ngoại ngữ	01	02	
	Phòng bộ môn Tin học	01	02	
	Phòng bộ môn KHTN	01	01	
2.2	Khối phòng hỗ trợ học tập			
	Phòng thư viện	01	02	
	Phòng TBGD	01	02	
	Phòng TVTL và hỗ trợ KT	0	01	
	Phòng truyền thống – Đội	0	01	
2.3	Khối phòng HC, quản trị			
	Phòng hiệu trưởng	01	01	
	Phòng phó hiệu trưởng	01	02	
	Phòng Chi bộ - Công đoàn	0	01	
	Văn phòng	01	01	
	Phòng bảo vệ	0	01	
	Khu vệ sinh của CB, GV, NV	02	02	
	Khu để xe của CB, GV, NV	02	02	
2.4	Khối phụ trợ			
	Phòng họp HĐSP	01	01	
	Phòng y tế	01	01	
	Nhà kho	01	02	
	Khu để xe của HS	02	02	
	Khu vệ sinh của HS	02	02	
	Cổng, hàng rào	02	02	
2.5	Khu sân chơi, thể dục TT			
	Sân chơi	01	02	
	Sân tập thể dục TT	01	01	
3	Thiết bị dạy học			
3.1	Thiết bị dạy học cấp TH			

Khối lớp 1	- Bộ đồ dùng học toán lớp 1 - Bộ chữ dạy viết lớp 1	77 2	77 4	
Khối lớp 2	- Bộ đồ dùng dạy toán học sinh - Bộ đồ dùng dạy toán giáo viên	60 3	60 3	
Khối lớp 3	- Bộ đồ dùng dạy toán học sinh - Bộ đồ dùng dạy toán giáo viên	100 3	100 3	
Khối lớp 4	- Bộ đồ dùng dạy toán giáo viên - Bộ đồ dùng toán học sinh - Bộ thiết bị vẽ bảng trong dạy hình học - Bộ thiết bị dạy toán dành cho giáo viên - Bộ Thiết bị dạy chữ số và so sánh - Bộ thiết bị dạy học đơn vị đo diện tích - Tranh ảnh môn Khoa học - Bộ thí nghiệm môn khoa học - Bộ lắp ghép môn công nghệ - Bộ thiết bị dạy môn thể dục - Bộ thiết bị dạy âm nhạc (trống, phách, kèn phím, tam giác chuông..) - Giá vẽ, Bảng, bộ pha màu môn mỹ thuật	2  26	2  26  13  6  6  4  12 9 20 2 5  36	
Khối lớp 5	- Bộ đồ dùng toán GV - Bộ đồ dùng toán học sinh	2 36	2 36	
Dùng chung	Máy vi tính	11	16	
3.2	Thiết bị dạy học cấp THCS			
Khối lớp 6	- Bộ đồ dùng dạy KHTN - Bộ tranh dạy môn ngữ văn. - Bộ tranh dạy KHTN - Bộ Tranh dạy Lịch sử- địa lý - Bộ đồ dùng dạy toán	2 1 1 1 1	4 1 1 1 1	
Khối lớp 7	- Bộ đồ dùng dạy KHTN - Bộ tranh KHTN - Bộ đồ dùng dạy môn toán	2 1	3 1 3	

Khối lớp 8	- Bộ đồ dùng KHTN	2	3	
	- Bộ Tranh dạy KHTN	1	1	
	- Bộ đồ dùng dạy môn toán		3	
	- Bộ đồ dùng dạy môn GDCD		3	
	- Bộ đồ dùng dạy môn âm nhạc		5	
Khối lớp 9	- Bộ đồ dùng dạy môn KHTN	1 (môn Lý); 2 (môn Hóa); 3 (môn Sinh)	2	
	- Bộ đồ dùng dạy môn Toán		2	
Dùng chung	Máy vi tính	16	21	

#### **IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

##### **1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá.**

###### **Kết quả tự đánh giá**

Trường TH&THCS Vũ Xá tự đánh giá đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

Kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá (Kế hoạch số 19/KH – TH&THCSVX ngày 15/2/2023).

##### **2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm tiếp theo và hàng năm**

###### **Kết quả đánh giá và công nhận**

Nhà trường được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 năm 2023; đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 năm 2023.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng năm học 2022 – 2023 và kế hoạch cải tiến chất lượng theo lộ trình 5 năm từ năm học 2023 - 2024 đến hết năm học 2027 - 2028 (Kế hoạch số: /KH-TH&THCSVX ngày 23/10/2023).

#### **V. KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC.**

##### **1. Kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học**

Kế hoạch số 61/KH-TH&THCSVX ngày 14 tháng 5 năm 2024 - Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 THCS năm học 2024-2025.

Kế hoạch số 131/KH-TH&THCS ngày 20 tháng 8 năm 2024 - Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025.

Kế hoạch số 137 /KH-TH&THCSVX ngày 27 tháng 8 năm 2024 - Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.



Kế hoạch số 145/KH-TH&THCSVX ngày 10 tháng 9 năm 2024 – Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống cho HS.

Quy chế phối hợp giữa Ban Giám hiệu và Ban Chấp hành Công đoàn trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2023- 2024.

## 2. Kết quả giáo dục

TT	Nội dung	Năm học 2023 - 2024	Năm học 2024 - 2025
1	Kết quả tuyển sinh lớp 1	51	79
	Kết quả tuyển sinh lớp 6	60	67
2	Tổng số lớp	18	18
3	Tổng số HS	591	591
4	Số HS bình quân/lớp	32,83	32,83
5	Số HS học 2 buổi/ngày	344	333
6	Số HS nam	295	300
7	Số HS nữ	296	291
8	Số HS khuyết tật	7	8
9	Kết quả ĐG học sinh		
9.1	Cấp THCS		
	KQ rèn luyện	Tốt: 213 Khá: 30 TB: 01	
	KQ học tập	Tốt: 28 Khá: 73 TB: 86	
	Số HS được lên lớp	186	
	Số HS lưu ban	01	
	Số HS hoàn thành CT	57	
	Số HS tốt nghiệp THCS	57	
	Số HS trúng tuyển vào các CSGD nghề nghiệp	28	

9.2	Cấp TH		
	KQ ĐG giáo dục	HTXS: 90 HTT: 66 HT: 110	
	Số HS được lên lớp	269	
	Số HS lưu ban	03	
	Số HS hoàn thành CT	74	
	Số HS trúng tuyển vào trường CL cao	03	

## VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

STT	Nội dung	Năm 2023	Năm 2024
<b>1</b>	<b>Các khoản thu</b>		
<b>1.1</b>	<b><i>Nguồn kinh phí (ngân sách)</i></b>	<b>6.043.248.778</b>	
<b>1.2</b>	<b><i>Các khoản thu khác từ người học</i></b>		
	- Học phí (THCS)	91.572.000	
	- Tiền điện thấp sáng, chạy quạt	35.791.000	
	- Tiền nước uống	30.042.000	
	- Tiền gửi xe	15.384.000	
	- Tiền thuê VS (TH)	17.015.000	
	- Tiền học thêm (THCS)	101.647.000	
	- Tiền học Tiếng Anh bổ trợ (TH)	136.080.000	
<b>2</b>	<b>Các khoản chi</b>		
<b>2.1</b>	<b><i>Chi thường xuyên</i></b>	<b>5.130.902.000</b>	
	- Chi lương, thu nhập	4.418.751.288	
	- Chi CSVC, dịch vụ	667.655.712	
	- Chi khác	74.495.000	
<b>2.2</b>	<b><i>Chi không thường xuyên</i></b>	<b>912.346.778</b>	
	- Chi cấp bù học phí	2.772.000	

	- Chi mua sắm tăng cường trang thiết bị cho nhà trường	825.327.898	
	- Chi khác	84.246.880	
<b>3</b>	<b>- Số dư quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có)</b>	<b>0</b>	

## VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

### 1. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn (ANAT) trường học

Nhà trường thường xuyên quan tâm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, HS. Tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên, HS ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định đảm bảo ANTA, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương và phụ huynh học sinh, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng chống tội phạm ma túy, thuốc lá điện tử, bạo lực học đường..., phòng chống xâm hại trẻ em.

Nâng cao chất lượng dạy học bộ môn Đạo đức, Giáo dục công dân. Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và sự phát triển của học sinh trong các môn học. Tăng cường giáo dục các chuẩn mực đạo đức, ý thức tuân thủ nội quy, quy định nhà trường; giáo dục lối sống, kỹ năng sống và giá trị sống cho học sinh.

Thành lập đội cờ đỏ, thường xuyên kiểm tra phát hiện học sinh có hành vi vi phạm nội quy trường lớp, vi phạm pháp luật để có biện pháp giáo dục kịp thời.

Kết quả: An ninh, an toàn trường học được bảo đảm. Trong năm học, trường không có CB, GV, NV, HS vi phạm pháp luật hay mắc tệ nạn xã hội; không có bạo lực học đường.

### 2. Công tác xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Tổ chức xây dựng chương trình, kế hoạch giáo dục (KHGD) các môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế của đơn vị; thực hiện nghiêm túc chương trình, KHGD đã xây dựng; hoàn thành chương trình, KHGD đúng kế hoạch thời gian năm học.

Phân công giáo viên đảm nhận các môn học/hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm đội ngũ của nhà trường, năng lực, trình độ chuyên môn, điều kiện sức khỏe của giáo viên.

Giáo viên nhà trường đã thực hiện linh hoạt các hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá (KTĐG). Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) để nâng

cao hiệu quả dạy học và phát triển năng lực học sinh. Thường xuyên đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh. Vận dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với nội dung chương trình nhằm phát huy cao nhất tính chủ động sáng tạo và năng lực tự học của các em. Coi trọng việc đánh giá quá trình, giúp học sinh có ý thức vươn lên trong học tập. Nghiêm túc thực hiện các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép trong KHGD các môn học.

Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi (HSG) và hướng dẫn HS nghiên cứu khoa học kỹ thuật (KHKT), tham gia các cuộc thi, các sân chơi trí tuệ được quan tâm đúng mức.

**Kết quả:**

- + Duy trì sĩ số: Đạt 100%
- + Số HS được lên lớp: Đạt 97%
- + Số HS được công nhận TNTHCS: Đạt 100 %.
- + Toàn trường có 247 HS đạt D/hiệu HSXS, HSG, HSTB và HSVT môn học.
- + Trong năm học, dưới sự hướng dẫn của các thầy cô giáo, học sinh của trường đã tích cực tham gia các cuộc thi, hội thi, giao lưu kiến thức các cấp cả trực tiếp và trực tuyến. Số Học sinh đạt giải hoặc được công nhận các cấp là 43 học sinh.

### **3. Công tác bồi dưỡng đội ngũ**

Cán bộ, giáo viên của trường thường xuyên trau dồi, tu dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và nghiêm túc tuân thủ các quy tắc ứng xử v/hóa trong nhà trường.

Nhà trường luôn động viên và tạo điều kiện thuận lợi cho các đ/c giáo viên, nhân viên của trường đi học để đạt chuẩn hoặc nâng chuẩn trình độ đào tạo. Cán bộ, giáo viên của trường tích cực nghiên cứu, tìm hiểu chương trình giáo dục PT 2018, sách giáo khoa mới; tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo chuyên môn do cấp trên tổ chức.

Các hoạt động sinh hoạt chuyên môn được duy trì thường xuyên. Nội dung, hình thức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn được đổi mới. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, tháo gỡ vướng mắc trong chuyên môn; trao đổi, rút kinh nghiệm về việc vận dụng phương pháp, hình thức dạy học tích cực, ứng dụng CNTT vào giảng dạy sao cho hiệu quả.

100% GV của trường đã đạt chuẩn trình độ đào tạo, đủ năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu công tác. Trong năm học, nhà trường có 01 GVĐG cấp Huyện; 05 đ/c có sáng kiến được công nhận cấp huyện; 01 đ/c

được Sở GDĐT tặng Giấy khen; 07 đ/c được tặng danh hiệu CSTĐCS; 25 đ/c được tặng danh hiệu LĐTT.

#### **4. Công tác PCGD, xóa mù chữ:**

Phát huy kết quả đã đạt được ở những năm học trước, nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, trường Mầm non của xã thực hiện điều tra, cập nhật công tác phổ cập giáo dục Tiểu học, giáo dục THCS trên địa bàn; tham mưu với chính quyền địa phương để kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD xã và xây dựng kế hoạch, biện pháp tích cực để thực hiện tốt công tác PCGD Tiểu học, PCGD THCS, công tác xóa mù chữ trên địa bàn.

Kết quả: Xã được công nhận:

- Đạt chuẩn PCGD Tiểu học mức độ 3
- Đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3
- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

#### **5. Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục:**

Công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh. Ban Giám hiệu, giáo viên, nhân viên nhà trường thường xuyên ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ, đem lại hiệu quả cao cho công tác quản lý nhà trường và hoạt động giảng dạy của giáo viên.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã sử dụng thành thạo các p/mềm, các ứng dụng để quản lý và triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của cá nhân, của đơn vị như: các phần mềm soạn giảng, zalo, zoom, Vnedu, phần mềm HTTTQLGD, các phần mềm quản lý tài sản, tài chính, phần mềm quản lý TBDH, thư viện, phần mềm quản lý hồ sơ CBCVC... Nhà trường cũng đã triển khai ứng dụng phần mềm quản lý hồ sơ GD điện tử, ký số hồ sơ giáo dục; thực hiện thí điểm thành công Học bạ số cấp Tiểu học.

Vũ Xá, ngày 27 tháng 9 năm 2024

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Thanh Thúy**

